

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN  
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 31/2022/TLST-DS ngày 17 tháng 01 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Kim T, sinh năm 1967.

Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

*Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:* Ông Huỳnh Minh T, sinh năm 1979; Địa chỉ: ấp 3, xã H, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

*Bị đơn:* Bà Quách T, sinh năm 1975; Ông Đặng Văn T, sinh năm 1971; Cùng địa chỉ: ấp A, xã A, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

*Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn:* Chị Hồ Thị Tuyết H, sinh năm 1999; Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Quách T và ông Đặng Văn T có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Huỳnh Kim T số tiền 355.650.000đ (ba trăm năm mươi lăm triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng). Thời gian trả tiền và phương thức thanh toán sẽ được các bên thỏa thuận tại Cơ quan

Thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

**3. Về án phí dân sự sơ thẩm:** Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch do hòa giải thành được giảm 50% là: 8.891.250đ (tám triệu tám trăm chín mươi một ngàn hai trăm năm mươi đồng), mỗi bên chịu một nửa án phí, cụ thể:

Bà Huỳnh Kim T có nghĩa vụ nộp án phí là 4.445.625đ (bốn triệu bốn trăm bốn mươi lăm ngàn sáu trăm hai mươi lăm đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 9.120.000đ (chín triệu một trăm hai mươi ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003679 ngày 29/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri. Sau khi khấu trừ, hoàn lại cho bà Huỳnh Kim T số tiền 4.674.375đ (bốn triệu sáu trăm bảy mươi bốn ngàn ba trăm bảy mươi lăm đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

Bà Quách T và ông Đặng Văn T có nghĩa vụ liên đới nộp án phí là 4.445.625đ (bốn triệu bốn trăm bốn mươi lăm ngàn sáu trăm hai mươi lăm đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**5.** Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Văn Lâm**